

BIỂU LÃI SUẤT HUY ĐỘNG DÀNH CHO KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP

Ban hành kèm theo QĐ Số 1636/2020/QĐ-TGD ngày 29/07/2020

I. SẢN PHẨM TIỀN GỬI THÔNG THƯỜNG

1. Tiền gửi thanh toán, tiền gửi ký quỹ không kỳ hạn (Tài khoản KKH)

LOẠI HÌNH TIỀN GỬI	LÃI SUẤT (%/năm)		
	VND	USD	EUR/AUD/GBP/JPY
Tài khoản KKH	0.20%	0.00%	0.00%

2. Tiền gửi có kỳ hạn truyền thống, tiền ký quỹ có kỳ hạn

KỲ HẠN	VND (%/năm)			USD/AUD (*) (%/năm)
	Lãi cuối kỳ	Lãi hàng quý	Lãi hàng tháng	Lãi cuối kỳ
01 tuần	0.20%			0.00%
02 tuần	0.20%			
03 tuần	0.20%			
01 tháng	3.90%			
02 tháng	4.00%		3.99%	
03 tháng	4.00%		3.99%	
04 tháng	4.00%		3.98%	
05 tháng	4.00%		3.97%	
06 tháng	5.90%	5.86%	5.83%	
07 tháng	6.00%	–	5.91%	
08 tháng	6.10%	–	5.99%	
09 tháng	6.20%	6.11%	6.08%	
10 tháng	6.30%	–	6.16%	
11 tháng	6.40%	–	6.24%	
12 tháng	6.50%	6.35%	6.31%	
13 tháng	6.50%	–	6.30%	
15 tháng	6.70%	6.49%	6.45%	
18 tháng	6.70%	6.44%	6.40%	
24 tháng	6.70%	6.34%	6.30%	
≥ 36 tháng	6.70%	6.15%	6.12%	

II. SẢN PHẨM TIỀN GỬI KHÁC

1. Tiền gửi thanh toán lãi suất bậc thang:

LOẠI TIỀN GỬI	Số dư cuối ngày (X) (VND)	Lãi suất (%/năm)
Tài khoản KKH	$X \geq 0$	0.20%

2. Tiền gửi có kỳ hạn Online:

Kỳ hạn	Lãi suất (%/năm)
01 tuần	0.20%
02 tuần	0.20%
03 tuần	0.20%
01 tháng	4.00%
02 tháng	4.00%
03 tháng	4.00%
04 tháng	4.00%
05 tháng	4.00%
06 tháng	6.10%
07 tháng	6.20%
08 tháng	6.30%
09 tháng	6.40%
10 tháng	6.50%
11 tháng	6.60%
12 tháng	6.70%
13 tháng	7.20%
15 tháng	7.20%
18 tháng	7.20%
24 tháng	7.20%
36 tháng	7.20%